

Số: 251 /2017/QĐST - HNGĐ

Lạng Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 312/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2017, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1991.

ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

**Bị đơn:** Anh Lê Đắc C, sinh năm 1989

ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83, 84, 107,110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2017.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1991.

ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

**Bị đơn:** Anh Lê Đắc C, sinh năm 1989

ĐKHKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung

1. Lê Trung K, sinh 04/11/2011.

2. Lê Thị Hương Gi, sinh ngày 13/11/2014.

3. Lê Thị Ngọc A, sinh 06/11/2016

Vợ chồng ly hôn thỏa thuận anh C nuôi con Lê Trung K, chị M nuôi 02 con là Lê Thị Hương Gi và Lê Thị Ngọc A.

Anh C và chị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh C, chị M thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho chị M tổng số tiền là 2.000.000/ tháng / 02 con từ tháng 10/2017 cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành số tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả.

- Về tài sản chung: Vợ chồng đã tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị M xin nhận chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí án phí đã nộp tại biên lai số AA/2016/0004044 ngày 05/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận chị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 a,7b, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKS H. Lạng Giang,
- UBND xã B.
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thu Hà**

